

SOẠN BÀI CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI

Soạn bài các phương châm hội thoại: Hướng dẫn trả lời câu hỏi trang 8 đến 11 sách giáo khoa Ngữ văn 9 tập 1.

Tài liệu hướng dẫn **soạn bài phương châm hội thoại** của Đọc Tài Liệu gồm 2 phần:

- Kiến thức cơ bản
- Hướng dẫn trả lời câu hỏi sách giáo khoa

Đây là **bài soạn văn chi tiết**, giúp các em học sinh *nắm vững những kiến thức quan trọng* của bài học này.

I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

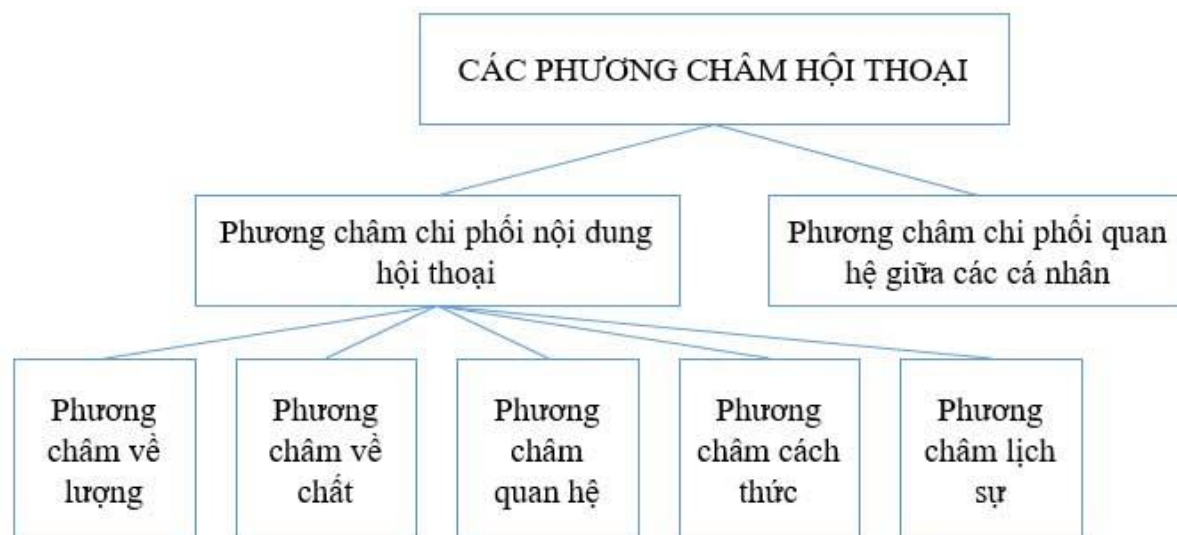
1. PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI

- Phương châm hội thoại thuộc môn học chuyên nghiên cứu phần nội dung của ngôn từ trong mối quan hệ với ngữ cảnh, với tình huống giao tiếp.
- Khi giao tiếp, người nói phải tuân thủ những quy định. Những quy định đó được thể hiện qua các phương châm hội thoại.
- Khi giao tiếp, cần nói cho có nội dung, nội dung của lời nói phải đáp ứng đúng yêu cầu của cuộc giao tiếp, không thiếu, không thừa (phương châm về lượng).
- Khi giao tiếp, đừng nói những điều mà mình không tin là đúng hay không có bằng chứng xác thực (phương châm về chất).
- Nghĩa chung, phương châm gồm có 2 từ tố “phương pháp” và “châm ngôn” ghép lại. Phương châm là châm ngôn nói lên phương pháp, chỉ đạo tư tưởng, hoặc ngôn ngữ, hoặc hành động của con người.
- Phương châm hội thoại là phương pháp, cách thức mà chúng ta cần biết để điều khiển tư tưởng và ngôn ngữ khi giao tiếp trong xã hội.

2. CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI

Có 5 phương châm hội thoại:

- Các phương châm chi phối nội dung hội thoại: phương châm về lượng, phương châm về chất, phương châm quan hệ, phương châm cách thức.
- Phương châm chi phối quan hệ giữa các cá nhân: phương châm lịch sự



II. GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI SÁCH GIÁO KHOA

Hướng dẫn trả lời các câu hỏi bài tập từ trang 8 đến trang 11 SGK Ngữ Văn 9 tập 1:

PHƯƠNG CHÂM VỀ LƯỢNG.

1 (Trang 8 SGK): Đọc đoạn đối thoại và trả lời câu hỏi.

Trả lời.

Câu trả lời của Ba: ...Dĩ nhiên là ở dưới nước... không mang đầy đủ nội dung mà An cần biết. Vì từ “bơi” hàm nghĩa “bơi ở dưới nước”. Điều mà An cần biết là địa điểm học bơi của Ba.

Nói mà không có nội dung là một hiện tượng không bình thường trong giao tiếp vì câu nói trong giao tiếp bao giờ cũng truyền tải một nội dung nhất định.

Như vậy câu nói phải có nội dung đúng như yêu cầu của giao tiếp, không nói thiếu những gì mà giao tiếp yêu cầu.

2 (Trang 9 SGK): Đọc truyện cười ([Lợn cưới áo mới](#)) và trả lời câu hỏi

Trả lời

Truyện này gây cười vì hai nhân vật nói thừa những gì mà giao tiếp yêu cầu. Lẽ ra anh tìm lợn cưới chỉ cần hỏi: “Bác có thấy con lợn nào chạy qua đây không?” và anh mặc áo mới chỉ cần đáp: “(Nãy giờ) tôi chẳng thấy con lợn nào chạy qua đây cả” là đủ. Như vậy, không nên nói nhiều hơn những gì cần nói.

PHƯƠNG CHÂM VỀ CHẤT.

Yêu cầu: Đọc truyện cười (Quả bí khổng lồ - Trang 9 SGK) và trả lời câu hỏi.

Truyện cười này phê phán điều gì? Như vậy trong giao tiếp có điều gì cần tránh?

Trả lời

- Truyện cười này phê phán tính nói khoác.
- Trong giao tiếp, đừng nói những điều mình tin là không đúng hay không có bằng chứng xác thực. Đó là phương châm về chất, cần giữ nguyên tắc chân thực trong nội dung nói.

HƯỚNG DẪN SOẠN BÀI CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI PHẦN LUYỆN TẬP

1 (Trang 10 SGK). Các câu sau mắc lỗi phương châm về lượng như thế nào?

- a) Trâu là một loài gia súc nuôi ở nhà.
- b) Én là một loài chim có hai cánh.

Trả lời: Lỗi câu

- a) Thừa nuôi ở nhà, vì gia súc đã có nghĩa là thú nuôi trong nhà.
- b) Thừa có hai cánh, vì tất cả loài chim đều có hai cánh (không riêng gì chim én)

2 (Trang 10 SGK). Chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống

Trả lời

- a) Nói có căn cứ chắc chắn là *nói có sách, mách có chứng*.
- b) Nói sai sự thật một cách cố ý, nhằm che giấu điều gì là *nói dối*.
- c) Nói một cách hù dọa, không căn cứ là *nói mò*.
- d) Nói nhảm nhí, vu vơ là *nói nhăng nói cuội*.
- e) Nói khoác lác, làm ra vẻ tài giỏi hoặc nói những chuyện bông đùa khoác lác cho vui là *nói trạn*.

Các từ ngữ in nghiêng đều chỉ những cách nói liên quan đến những phương châm hội thoại về chất:

- Nói điều mà mình tin là đúng: (a)
- Nói điều mình tin là không đúng hay không có bằng chứng xác thực: (b), (c), (d), (e).

3 (Trang 11 SGK). Đọc truyện cười sau và cho biết phương châm hội thoại nào đã không được tuân thủ...

Trả lời

Câu hỏi "*Rồi có nuôi được không?*"; thừa nội dung.

Người nói không tuân thủ phương châm hội thoại về lượng.

4 (Trang 11 SGK). Vận dụng những phương châm hội thoại đã học để giải thích vì sao người nói đôi khi phải dùng những cách diễn đạt như: [...].

Trả lời

a) Trường hợp phải đưa ra một nhận định hoặc một thông tin nhưng chưa có bằng chứng, đôi khi người nói phải dùng những cách diễn đạt sau, nhằm báo rằng những nhận định hoặc thông tin đó chưa được kiểm chứng: *như tôi được biết, tôi tin rằng, nếu tôi không làm thì, theo tôi nghĩ, hình như là.*

b) Trường hợp người nói muốn nhắc lại cho người nghe thấy điều mình đã nói, điều mọi người đã biết mà không vi phạm phương châm về lượng: *như tôi đã trình bày, như tôi được biết.*

5 (Trang 11 SGK). Giải thích nghĩa các thành ngữ và các thành ngữ này liên quan đến phương châm hội thoại nào? [...]

Trả lời

- *Ăn đơm nói đặt:* đặt điều vu khống.
- *Ăn ốc nói mò:* nói không có căn cứ.
- *Ăn không nói có:* bịa đặt, vu khống.
- *Cãi chà, cãi cối:* có tranh cãi dù không có lí lẽ.
- *Khua môi mùa mếp:* khoác lác, ba hoa.
- *Nói dòi nói chuột:* nói linh tinh, không có mục đích nghiêm chỉnh.
- *Hứa hươu hứa vượn:* hứa nhưng không thực hiện.

Tất cả thành ngữ trên đều chỉ cách nói, nội dung nói không tuân thủ phương châm về chất.

Tham khảo thêm:

- [Soạn bài các phương châm hội thoại \(tiếp theo - bài 2\)](#)

// Mong rằng nội dung của bài hướng dẫn **soạn bài các phương châm hội thoại** này sẽ giúp các bạn ôn tập và nắm vững các kiến thức quan trọng của bài học. Chúc bạn luôn đạt được những kết quả cao trong học tập.